

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:18/2021/HS-ST
Ngày: 12/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 752/2020/TLST - HS ngày 28 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 778/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, Tên gọi khác: T, Sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: 635, khu phố 2, phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không ; Trình độ học vấn: lớp 2/12 ; Nghề nghiệp: Không ; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không

Họ tên cha: Nguyễn Văn L - sinh năm 1964 (còn sống).

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L - sinh năm 1970 (còn sống).

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 02 và chưa có vợ, con.

Tiền án:

- Ngày 20/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng tù giam về “Tội trộm cắp tài sản”.

- Ngày 03/01/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: không.

Bị bắt từ ngày 30/9/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

Bị hại: Ông Lê Văn Q, sinh năm 1976

Địa chỉ: 51B, tổ 32, khu phố 1, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo T có mặt, ông Q vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy và đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 30/9/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 60X6-5521 đi qua khu vực khu phố 1, phường L, thành phố Biên Hòa thì phát hiện tại bãi đất trống cạnh nhà số 51B, tổ 32, khu phố 1, phường L của anh Lê Văn Q làm chủ có để nhiều thanh sắt xà gồ nên T nảy sinh ý định trộm cắp đem đi bán. Thực hiện ý định trên, T dựng xe mô tô ngoài đường rồi đi bộ vào trong bãi đất trống lấy 06 (sáu) cây sắt hộp xà gồ cũ gồm: 04 cây sắt hộp kích thước 10 cm x 3 cm x 140 cm, 01 cây sắt hộp chữ U kích thước 10 cm x 3 cm x 140 cm, 01 cây sắt hộp kích thước 10 cm x 3 cm x 100 cm với tổng trọng lượng 23,5 kg. Khi T đang ôm số cây sắt xà gồ trên đem ra xe thì bị anh Q phát hiện và truy hô nên T vứt bỏ lại các thanh sắt rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng phường A. Thấy vậy, anh Q sử dụng xe mô tô đuổi theo T đến khu vực gần cây xăng T thuộc khu phố 2, phường L, thành phố Biên Hòa thì bắt được T và giao cho Công an phường L lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý.

Tại bản kết luận định giá số 430/TCKH-HĐĐG ngày 02/10/2020, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: “06 cây sắt hộp xà gồ trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)”.

Vật chứng của vụ án:

- 06 cây sắt hộp xà gồ gồm: 04 cây sắt hộp kích thước 10 cm x 3 cm x 140 cm, 01 cây sắt hộp chữ U kích thước 10 cm x 3 cm x 140 cm, 01 cây sắt hộp kích thước 10 cm x 3 cm x 100 cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh Lê Văn Q.

- 01 (một) chiếc xe mô tô có gắn biển số 60X6-5521 là phương tiện bị can Nguyễn Văn T sử dụng, hiện nay chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau.

Về dân sự: anh Lê Văn Q không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSBH ngày 22 tháng 12 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Tiên đã khai vào ngày 30/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn T (là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”) đã thực hiện hành vi trộm cắp của anh Lê Văn Q 06 (sáu) cây sắt hộp xà gồ trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại bãi đất trống bên cạnh nhà anh Q ở số 51B, tổ 32, khu phố 1, phường L thì bị bắt giữ để điều tra xử lý. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội gây thiệt hại không lớn theo điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về vật chứng 06 cây sắt hộp xà gồ gồm: 04 cây sắt hộp kích thước 10 cm x 3 cm x 140 cm, 01 cây sắt hộp chữ U kích thước 10 cm x 3 cm x 140 cm, 01 cây sắt hộp kích thước 10 cm x 3 cm x 100 cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho ông Lê Văn Quang.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô có gắn biển số 60X6-5521 là phương tiện bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng, hiện nay chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ để xác minh và xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **08 (Tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2020.

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Trí